

ĐOÀN KẾT THỐNG NHẤT TRONG ĐẢNG THEO DI CHỨC CỦA CHỦ TỊCH HỒ CHÍ MINH

PGS, TS. VŨ THỊ THANH XUÂN^(*)
ThS. TRẦN THỊ HUYỀN CHANG^(**)

Tóm tắt: Ngay từ khi mới được thành lập cũng như trải qua các thời kì cách mạng khác nhau, Đảng Cộng sản Việt Nam luôn quan tâm xây dựng và củng cố truyền thống đoàn kết thống nhất trong Đảng; xem đoàn kết thống nhất là vấn đề sống còn của Đảng và cách mạng. Tuy nhiên, trong tình hình hiện nay, trước tác động tích cực và tiêu cực của nền kinh tế thị trường, thách thức đặt ra đối với đội ngũ cán bộ, đảng viên là phải đề cao tinh thần trách nhiệm, giữ gìn sự đoàn kết thống nhất trong Đảng. Nhìn nhận từ những điều đó, hơn lúc nào hết, việc nghiên cứu, học tập Di chúc của Chủ tịch Hồ Chí Minh về giữ vững tinh thần đoàn kết thống nhất trong Đảng là hết sức thiết thực và có ý nghĩa thực tiễn lâu dài.

Từ khóa: Di chúc; Chủ tịch Hồ Chí Minh; đoàn kết thống nhất; Đảng Cộng sản Việt Nam

1. Đặt vấn đề

Sau hơn 30 năm đổi mới, mở cửa, xây dựng nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa, nước ta đã đạt được những thành tựu hết sức quan trọng. Trong đó, công tác xây dựng, củng cố truyền thống đoàn kết thống nhất trong Đảng được xem là khâu trọng yếu, là điều kiện tiên quyết củng cố khối đại đoàn kết dân tộc, giữ vững ổn định chính trị - xã hội, quốc phòng - an ninh, phát triển kinh tế, văn hóa... Những kết quả đạt được đó mang ý nghĩa lịch sử sâu sắc và quan trọng; tạo đà cho những thắng lợi mang ý nghĩa vĩ đại của cách mạng Việt Nam do Đảng Cộng sản Việt Nam lãnh đạo.

Cùng với công cuộc đổi mới đất nước, công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng được quan tâm

thực hiện và đạt được nhiều kết quả tích cực. Tuy nhiên, trên thực tế, trong Đảng vẫn còn tồn tại nhiều bất cập cần được nhìn nhận một cách khách quan và khắc phục triệt để. Điều này đã được Văn kiện Hội nghị lần thứ tư Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về *Tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng; ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ* thẳng thắn chỉ ra: “Tình hình mâu thuẫn, mất đoàn kết nội bộ diễn ra không chỉ ở cấp cơ sở mà ở cả một số cơ quan Trung ương, tập đoàn kinh tế, tổng công ty. Nhiều cán bộ, đảng viên, trong đó có người đứng đầu chưa thể hiện tinh tiên phong gương mẫu; còn biểu hiện quan liêu, cửa quyền. Công tác tự phê bình và phê bình nhiều nơi mang tính hình thức; vẫn còn tình trạng nể nang, né tránh, ngại va chạm. Nhiều tổ chức đảng, đảng viên còn hạn chế trong nhận thức, lúng túng

^(*) Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh

^(**) Học viện Chính trị khu vực II, Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh

trong nhận diện và đấu tranh, ngăn chặn “tự diễn biến”, “tự chuyên hóa”...⁽¹⁾.

Nhận thức rõ những hạn chế đang tồn tại, việc trở lại nghiên cứu, tìm hiểu *Di chúc* của Chủ tịch Hồ Chí Minh về giữ vững truyền thống đoàn kết thống nhất trong Đảng là việc làm hết sức thiết thực; là đòi hỏi cấp bách của sự nghiệp đổi mới, đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập quốc tế.

2. Vai trò, tầm quan trọng của đoàn kết thống nhất trong Đảng theo *Di chúc* của Chủ tịch Hồ Chí Minh

Di chúc của Chủ tịch Hồ Chí Minh là sự kết tinh toàn bộ tư tưởng, là tài sản tinh thần vô giá; là những lời dặn dò, chứa đựng quan điểm sâu sắc về xây dựng Đảng; xây dựng khối đoàn kết thống nhất trong Đảng, trong nhân dân và quốc tế... Trong đó, đoàn kết thống nhất của Đảng là tư tưởng xuyên suốt trong *Di chúc* của Người và là một trong những bài học quý giá đối với Đảng và nhân dân ta. Trong *Di chúc*, Chủ tịch Hồ Chí Minh khẳng định: “Nhờ đoàn kết chặt chẽ, một lòng một dạ phục vụ giai cấp, phục vụ nhân dân, phục vụ Tổ quốc, cho nên từ ngày thành lập đến nay, Đảng ta đã đoàn kết, tổ chức và lãnh đạo nhân dân ta hăng hái đấu tranh tiến từ thắng lợi này đến thắng lợi khác. Đoàn kết là một truyền thống cực kỳ quý báu của Đảng và của dân ta. Các đồng chí từ Trung ương đến các chi bộ cần phải giữ gìn sự đoàn kết nhất trí của Đảng như giữ gìn con ngươi của mắt mình”⁽²⁾.

Suốt cuộc đời hoạt động cách mạng, Chủ tịch Hồ Chí Minh luôn nêu cao tinh thần đoàn kết trong Đảng, là tấm gương sáng ngời về giữ vững tinh thần đoàn kết thống nhất trong Đảng, là hiện thân của tinh thần đoàn kết giai cấp, đoàn kết dân tộc, đoàn kết quốc tế.

Chủ tịch Hồ Chí Minh khẳng định, đoàn kết thống nhất trong Đảng là nhiệm vụ phải được quan tâm hàng đầu trong công tác xây dựng Đảng, là vấn đề sống còn của từng tổ chức đảng các cấp, là sinh mệnh của toàn Đảng và là nguồn gốc thắng lợi của cách mạng Việt Nam.

Dành sự quan tâm đặc biệt đối với vấn đề đoàn kết thống nhất trong Đảng, Hồ Chí Minh

phân tích và chỉ rõ: theo quan điểm của Chủ nghĩa Mác - Lênin, cách mạng là sự nghiệp của quần chúng; sự thành công của phong trào công nhân trong mỗi nước chỉ có thể được bảo đảm bằng sức mạnh của sự thống nhất và sự tổ chức. V.I.Lênin nhấn mạnh: “Muốn đưa cách mạng đến thắng lợi, Đảng phải có sự thống nhất ý chí hết sức chặt chẽ, tuyệt đối; đoàn kết là nguồn gốc, sức mạnh chủ yếu, vô tận và vô địch của Đảng”⁽³⁾.

Thấm nhuần tư tưởng của V.I.Lênin, ngay từ những ngày đầu lãnh đạo nhân dân làm cách mạng, trong nhiều thời điểm, ở nhiều nơi, Hồ Chí Minh đều thể hiện sự quan tâm, nhắc nhở toàn Đảng, toàn dân về vai trò, tầm quan trọng của việc xây dựng khối đoàn kết thống nhất trong Đảng. Trong tác phẩm *Đường cách mệnh* (năm 1927), Người chỉ rõ: nhiệm vụ hàng đầu của Đảng cách mệnh là đoàn kết lãnh đạo nhân dân đứng lên làm cách mệnh. Đảng có đoàn kết thống nhất mới có thể lãnh đạo được nhân dân “để trong thì vận động và tổ chức dân chúng, ngoài thì liên lạc với dân tộc áp bức và vô sản giai cấp mọi nơi”⁽⁴⁾. Tại Hội nghị thống nhất các tổ chức cộng sản trong nước để thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam, trong *Năm điểm lớn* Hồ Chí Minh kêu gọi những người cộng sản “Bỏ mọi thành kiến xung đột cũ, thành thật hợp tác để thống nhất các nhóm cộng sản Đông Dương”⁽⁵⁾. Ngày 02/9/1955, trong *Lời kêu gọi trong buổi Lễ mừng Quốc Khánh*, Hồ Chí Minh nhấn mạnh: “Đoàn kết là một lực lượng vô địch. Lực lượng đoàn kết đã giúp Cách mạng Tháng Tám thành công. Lực lượng đoàn kết đã giúp kháng chiến thắng lợi. Lực lượng đoàn kết sẽ động viên nhân dân từ Bắc đến Nam đấu tranh thực hiện hòa bình, thống nhất, độc lập, dân chủ trong cả nước”⁽⁶⁾. Ngày 10/4/1956, trong *Bài nói chuyện tại Hội nghị cán bộ phát động miền biển*, Chủ tịch Hồ Chí Minh đề cập: “Cán bộ phải làm đúng đường lối, chính sách của Đảng và Chính phủ, trước hết là phải *đoàn kết nhân lao động*, thứ hai là *liên hiệp* với chủ thuyền... Một chiếc thuyền phải có người chèo, phải có

người lái... người chèo và người lái phải đoàn kết với nhau”⁽⁷⁾. Nhân dịp kỉ niệm lần thứ 33 Ngày thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam (03/02/1930 - 03/02/1963), trong bài *Đoàn kết tiến lên giành thắng lợi mới* Chủ tịch Hồ Chí Minh chỉ rõ: “Đoàn kết là sức mạnh, đoàn kết là thắng lợi... Sức mạnh của Đảng là ở sự đoàn kết nhất trí”⁽⁸⁾; “có được thành quả vĩ đại đó là do Đảng ta đoàn kết nhất trí, nhân dân ta đoàn kết nhất trí chung quanh Đảng ta”⁽⁹⁾. Tổng kết hoạt động thực tiễn cách mạng Việt Nam trong *Bài nói chuyện tại Đại hội đại biểu Mặt trận Tổ quốc Việt Nam lần thứ II*, Chủ tịch Hồ Chí Minh đi đến khẳng định:

Đoàn kết, đoàn kết, đại đoàn kết,

Thành công, thành công, đại thành công⁽¹⁰⁾.

Như vậy, truyền thống đoàn kết đã tạo ra sức mạnh của Đảng, kết hợp với sức mạnh dân tộc, tạo ra sức mạnh nội sinh để Đảng đủ sức lãnh đạo cách mạng, vượt qua mọi khó khăn thách thức để giành thắng lợi. Đối với Đảng Cộng sản Việt Nam, Hồ Chí Minh nhấn mạnh: “Đoàn kết là một truyền thống cực kỳ quý báu của Đảng và của dân ta. Các đồng chí từ Trung ương đến các chi bộ cần phải giữ gìn sự đoàn kết nhất trí của Đảng như giữ gìn con ngươi của mắt mình”⁽¹¹⁾. Chủ tịch Hồ Chí Minh đã dùng hình ảnh “giữ gìn con ngươi của mắt mình” để chỉ rõ tầm quan trọng của việc giữ gìn đoàn kết thống nhất trong Đảng là đoàn kết tuyệt đối và chặt chẽ.

Cách diễn đạt của Hồ Chí Minh sử dụng ngôn ngữ giản dị, rất gần gũi với cách nghĩ của quần chúng nhân dân, nhưng luôn hàm chứa tư tưởng nhất quán, xuyên suốt và có ý nghĩa chỉ đạo cách mạng to lớn. Chủ tịch Hồ Chí Minh yêu cầu đoàn kết trong Đảng phải là đoàn kết nhất trí, đoàn kết thống nhất, chứ không phải là đoàn kết giả tạo, hình thức, phải thể hiện cả ở tư tưởng và hành động. Tư tưởng và hành động phải thống nhất, trước sau như một, tức là phải dựa trên nền tảng đường lối, quan điểm của Đảng và vì lợi ích của tập thể. Chủ tịch Hồ Chí Minh nhấn mạnh: Đảng tuy có nhiều đảng viên, song khi tiến hành nhiệm vụ cách mạng thì chỉ

như một người, trong Đảng không cho phép có tình trạng “trống đánh xuôi, kèn thổi ngược”.

Cùng với việc khẳng định tầm quan trọng của đoàn kết thống nhất trong Đảng, Hồ Chí Minh còn đưa ra chỉ dẫn rất cụ thể về những việc phải làm để xây dựng tinh thần đoàn kết thống nhất trong Đảng: “Trong Đảng thực hành dân chủ rộng rãi, thường xuyên và nghiêm chỉnh tự phê bình và phê bình là cách tốt nhất để củng cố và phát triển sự đoàn kết và thống nhất của Đảng”⁽¹²⁾. Tức là, dân chủ phải được thể hiện trong mọi việc làm, chứ không chỉ “hồ hào”, dân chủ trong Đảng phải trên tinh thần xây dựng, có nguyên tắc, tránh dân chủ quá trớn và phải gắn với “thường xuyên và nghiêm chỉnh tự phê bình và phê bình”. Hồ Chí Minh luôn nhắc nhở nguyên tắc tự phê bình và phê bình phải được tiến hành thường xuyên và nghiêm chỉnh, tránh tình trạng làm chiếu lệ, hình thức.

Tự phê bình và phê bình cần tiến hành theo phương châm “trên trước, dưới sau”, “từ trong ra ngoài”. Vì nguyên tắc này là quy luật phát triển của Đảng; là hình thức rèn luyện đảng viên để xây dựng, chỉnh đốn Đảng ngày càng trong sạch, vững mạnh: “Chỉ có đảng chân chính cách mạng và chính quyền thật dân chủ mới dám mạnh dạn tự phê bình, hoan nghênh phê bình và kiên quyết sửa chữa. Do tự phê bình và phê bình... mà chúng ta đoàn kết càng chặt chẽ”⁽¹³⁾. Do vậy, để giữ vững tinh thần đoàn kết thống nhất trong Đảng phải thực hiện nghiêm nguyên tắc tự phê bình và phê bình. Có thể nói, thực hành dân chủ rộng rãi, thường xuyên và nghiêm chỉnh tự phê bình và phê bình là chìa khóa vạn năng để đi đến đoàn kết thống nhất trong Đảng.

Tuy nhiên, Chủ tịch Hồ Chí Minh cũng nhấn mạnh, để trong Đảng đoàn kết thống nhất thật sự không chỉ thực hiện theo nguyên tắc, bản lĩnh, lí trí, mà còn cần có cái tâm trong sáng trong sinh hoạt Đảng, cái “tinh” trong đoàn kết và sự thương yêu, đồng cảm, chia sẻ. Chính vì vậy, trong *Di chúc* (bản viết năm 1965), bên cạnh dòng chữ được đánh máy, Hồ Chí Minh còn bổ sung vào dòng chữ viết tay “Phải có tinh

đồng chí thương yêu lẫn nhau”⁽¹⁴⁾. Lời nhắc nhở này là luận điểm rất quan trọng về truyền thống đoàn kết thống nhất trong Đảng. Do đó, để duy trì và bồi đắp tinh thần đoàn kết thống nhất thì từng tổ chức đảng phải chú trọng giáo dục ý thức trách nhiệm, thường xuyên bồi dưỡng tinh thần ái, cảm thông chia sẻ giữa cán bộ, đảng viên với nhau. Tinh đồng chí ở đây, ngoài việc tuân thủ những nguyên tắc về tổ chức, Điều lệ và chế độ sinh hoạt Đảng còn cần phải xuất phát từ tấm lòng nhân ái, bao dung của mỗi con người, của tình đồng chí “nắm mật, nắm gai”, “chia ngọt, sẻ bùi”...

Bên cạnh đó, theo Hồ Chí Minh, để xây dựng và giữ vững tinh thần đoàn kết thống nhất trong Đảng phải tuân thủ nguyên tắc tập trung dân chủ, phải biết phát huy dân chủ, nhưng dân chủ phải gắn với tập trung, với kỉ luật. Tập trung không đối lập với dân chủ. Dân chủ là để đi đến tập trung, Người chỉ rõ: “Tập trung trên nền tảng dân chủ... Dân chủ dưới sự chỉ đạo tập trung”⁽¹⁵⁾. Do đó, để làm cho Đảng mạnh thì phải mở rộng dân chủ, thực hành lãnh đạo tập trung, nâng cao tính tổ chức, kỉ luật. Chỉ có như vậy mới tạo cho Đảng sự thống nhất cao về tư tưởng, ý chí, hành động, vững vàng trong mọi khó khăn, thử thách.

Như vậy, đoàn kết thống nhất trong Đảng là nội dung xuyên suốt trong tư tưởng cũng như hoạt động thực tiễn của Hồ Chí Minh, không chỉ là mối quan tâm hàng đầu, mà còn là sự trăn trở khi Người nghĩ về mai sau.

3. Quán triệt sâu sắc hơn nữa chỉ dẫn của Chủ tịch Hồ Chí Minh về đoàn kết thống nhất trong Đảng

Thấm nhuần và thực hiện sâu sắc lời dạy của Chủ tịch Hồ Chí Minh trong *Di chúc*, thời gian qua, Đảng Cộng sản Việt Nam luôn coi trọng, giữ gìn và phát huy truyền thống đoàn kết thống nhất trong Đảng. Do đó, Đảng Cộng sản Việt Nam luôn là một khối thống nhất về ý chí và hành động, hệ thống chính trị và khối đại đoàn kết toàn dân tộc được củng cố và tăng cường tạo nên sức mạnh to lớn, từng bước đưa công cuộc đổi mới toàn diện đất nước đi đến thành công.

Trong nhiều kì đại hội Đảng, đoàn kết thống nhất đều được nghiêm túc đặt ra, xem xét và đánh giá một cách toàn diện, sâu sắc. Đại hội lần thứ X của Đảng (năm 2006) nhấn mạnh: “Xây dựng Đảng ta thực sự trong sạch, vững mạnh cả về chính trị, tư tưởng và tổ chức, đoàn kết, nhất trí cao, gắn bó mật thiết với nhân dân... có đội ngũ cán bộ, đảng viên đủ phẩm chất và năng lực”⁽¹⁶⁾. Đến Đại hội lần thứ XI (năm 2011) Đảng sử dụng cụm từ giữ gìn đoàn kết thống nhất trong Đảng để nhấn mạnh, kêu gọi cán bộ, đảng viên phải nghiêm túc thực hiện: “Mỗi cán bộ, đảng viên phải không ngừng tu dưỡng, rèn luyện về bản lĩnh chính trị, phẩm chất đạo đức, lối sống; kiên quyết đấu tranh làm thất bại âm mưu, hoạt động “diễn biến hòa bình” của các thế lực thù địch; phê phán đả bại những biểu hiện “tự diễn biến”. Giữ gìn sự đoàn kết, thống nhất trong Đảng”⁽¹⁷⁾. Kế thừa và bổ sung tinh thần của Đại hội lần thứ XI, Nghị quyết Hội nghị lần thứ tư Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII (năm 2016) tiếp tục nhấn mạnh: “Tăng cường sự lãnh đạo và đoàn kết, thống nhất trong Đảng, trước hết là Ban Chấp hành Trung ương, Bộ Chính trị, Ban Bí thư, cấp ủy và ban thường vụ cấp ủy các cấp”⁽¹⁸⁾.

Như vậy, quan điểm nhất quán của Đảng trong mọi kì đại hội đều xác định đoàn kết thống nhất là yêu cầu tất yếu khách quan, là nguyên tắc cơ bản trong xây dựng Đảng, là sợi chỉ đỏ xuyên suốt đường lối cách mạng Việt Nam.

Vì vậy, trong giai đoạn hiện nay, để tạo sự đoàn kết nhất trí trong Đảng, tạo sự đồng thuận trong nhân dân, cần thực hiện tốt những vấn đề sau:

Thứ nhất, nâng cao nhận thức cho cán bộ, đảng viên về việc giữ gìn đoàn kết thống nhất trong Đảng. Tăng cường giáo dục lí luận chính trị, Chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh để mỗi cán bộ, đảng viên thấm nhuần sâu sắc tầm quan trọng của việc giữ gìn sự đoàn kết nhất trí trong Đảng. Gắn tăng cường đoàn kết thống nhất trong Đảng với củng cố khối đại đoàn kết toàn dân, trên cơ sở giữ vững mục tiêu độc lập dân tộc, thống nhất Tổ quốc.

Đẩy mạnh hơn nữa việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, qua đó tạo sự chuyên biến về nhận thức, trách nhiệm của tổ chức đảng và cán bộ, đảng viên trong việc xây dựng tổ chức đảng trong sạch vững mạnh, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, đảng viên, góp phần ngăn chặn các biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống...

Thứ hai, tuân thủ nghiêm nguyên tắc tập trung dân chủ, tập thể lãnh đạo, cá nhân phụ trách. Bởi vì, thực hiện đúng nguyên tắc tập trung dân chủ sẽ bảo đảm sự thống nhất về tư tưởng và hành động, tạo ra được sự đoàn kết thống nhất trong Đảng. Để làm tốt điều này, Đảng phải vận dụng linh hoạt và hiệu quả nguyên tắc tập trung dân chủ để giải quyết các tình huống phát sinh, không để cho những ý kiến khác nhau trở thành nguồn gốc tư tưởng gây chia rẽ, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ Đảng. Hơn nữa, Đảng phải phát huy dân chủ trong sinh hoạt Đảng, mỗi cán bộ, đảng viên phải có trách nhiệm đóng góp ý kiến vào những vấn đề chung, nhất là những vấn đề thuộc về đường lối, chính sách... Đồng thời, phải nêu cao ý thức tổ chức, chấp hành kỉ luật Đảng.

Thứ ba, nâng cao hiệu quả công tác tự phê bình và phê bình trong sinh hoạt Đảng. Cán bộ, đảng viên phải xác định rõ mục đích của tự phê bình và phê bình là phát huy ưu điểm, tìm ra khuyết điểm để sửa chữa, nâng cao nhận thức, giải quyết những bất đồng trong nội bộ. Do đó, mỗi cán bộ, đảng viên phải tự giác, chủ động thực hiện quyền tự phê bình và phê bình trong Đảng. Đặc biệt, phải kết hợp chặt chẽ tự phê bình và phê bình trong Đảng với sự phê bình của quần chúng nhân dân để ngăn chặn, xử lí kịp thời những biểu hiện mất dân chủ, lợi dụng phê bình để gây chia rẽ, mất đoàn kết.

Thứ tư, vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu đối với việc giữ vững đoàn kết thống nhất trong Đảng và trong cơ quan, đơn vị cần được giữ vững và phát huy. Trước hết, tập thể cấp ủy, nhất là đội ngũ cán bộ chủ chốt phải thật

sự đoàn kết thống nhất để quy tụ các cán bộ, đảng viên. Đồng thời, phải quán triệt và chấp hành nghiêm các chỉ thị, nghị quyết của Đảng, các nguyên tắc, quy chế, quy định và chế độ công tác; gương mẫu và chí công vô tư trong xử lí công việc.

Thứ năm, thường xuyên kiểm tra, giám sát, phát hiện, ngăn chặn, xử lí kịp thời biểu hiện mất đoàn kết thống nhất trong Đảng. Đảng phải kiên quyết đấu tranh, xử lí kịp thời những hiện tượng gây mất đoàn kết; đấu tranh không khoan nhượng với tình trạng cục bộ, địa phương chủ nghĩa, bè phái và có biện pháp xử lí nghiêm minh đối với những đối tượng những nhiều, gây mâu thuẫn, chia rẽ, làm mất đoàn kết nội bộ.

Tóm lại, tư tưởng về công tác xây dựng Đảng, nhất là đoàn kết thống nhất trong Đảng, theo *Di chúc* của Chủ tịch Hồ Chí Minh không chỉ dừng lại ở ý nghĩa phương pháp luận, mà còn chỉ ra những công việc cụ thể cho quá trình xây dựng và chỉnh đốn Đảng hiện nay. Cho nên, trở lại nghiên cứu *Di chúc* của Chủ tịch Hồ Chí Minh là việc làm rất cần thiết mang lại ý nghĩa quan trọng cả về mặt lí luận và thực tiễn. □

(1) và (18) Đảng Cộng sản Việt Nam, *Văn kiện Hội nghị lần thứ tư Ban Chấp hành Trung ương khóa XII*, Văn phòng Trung ương Đảng, Hà Nội, 2016, tr.22 và 35-36

(2), (11), (12) và (14) Hồ Chí Minh, *Toàn tập*, tập 15, tr.621-622, 622, 622 và 622

(3) V.I.Lênin, *Toàn tập*, tập 16, Nhà xuất bản Tiến bộ, Matxcova, 1993, tr.705

(4) Hồ Chí Minh, *Sđd*, tập 2, tr.289

(5) Hồ Chí Minh, *Sđd*, tập 3 tr.625

(6), (7) và (13) Hồ Chí Minh, *Sđd*, tập 10, tr.104 và 309 - 310 và 387

(8) và (9) Hồ Chí Minh, *Sđd*, tập 14, tr.27 - 28 và 33

(10) Hồ Chí Minh, *Sđd*, tập 13, tr.119

(15) Hồ Chí Minh, *Sđd*, tập 8, tr.286

(16) Đảng Cộng sản Việt Nam, *Văn kiện đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ X*, Nhà xuất bản Chính trị quốc gia Hà Nội, 2006, tr.48

(17) Đảng Cộng sản Việt Nam, *Văn kiện đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XI*, Nhà xuất bản Chính trị quốc gia Hà Nội, 2011, tr.57